TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS - ST
Ngày: 25/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị T

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Thạch Thị Lan Nhung

+ Bà Ngô Thị Luân

- Thư ký phiên toà: bà Nguyễn Thị Phương – là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa: bà Trần Duy Hoàng Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại hội trường nhà văn hóa Ủy ban nhân dân xã Đông Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: không, sinh năm 1966, tại Bắc Giang; Nơi ĐKHKTT: thôn Vinh S, xã Tân D, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Chấn và bà Hoàng Thị Lạc (cả hai đều đã chết); vợ: Vũ Thị T, sinh năm 1970; con có 02 người con, sinh năm 1987 và sinh năm 1997; tiền án: tại bản án số 255/HSST ngày 29/10/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 05 năm tù và phạt bổ sung số tiền 40.000.000đồng về tội mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành hình phạt bổ sung; tại bản án số 135/2019/HSST ngày 10/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 04 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/6/2022; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Vũ Thị T, sinh năm 1970. Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08h00 ngày 05/10/2023, Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy nên có nhu cầu mua ma túy loại heroine. Vì vậy, T một mình điều khiển xe mô tô hiệu honda AirBlade biển kiểm soát 49D1- 820.26 đi từ nhà đến khu vực chợ Thăng Long thuộc tổ dân phố Đông Anh 2, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng hỏi mua ma túy heroine của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) do một số người nghiện giới thiệu cho T với số tiền 2.000.000đồng thì được người này đồng ý. Sau khi lấy tiền, người này đi khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho T một vỏ bao thuốc lá hiệu hero bên trong có chứa chất ma túy; T không mở ra xem mà cất vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe về nhà. Tại nhà, T vào phòng ngủ của mình mở gói thuốc lá chứa ma túy vừa mua được thấy bên trong có một gói nylon chứa chất ma túy loại heroine thì T lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại T cất vào bao thuốc lá rồi giấu trong vỏ gối để trên đầu giường ngủ của mình.

Đến khoảng 10h25’ ngày 06/10/2023, khi T đang ở nhà tại thôn Tầm Xá, xã Đông Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì có một người gọi điện thoại qua số 0986282372 hỏi mua ma túy với số tiền 500.000đồng; T đồng ý và hẹn giao ma túy ở khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố Đông Anh 2, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà. Sau khi hẹn, T lấy số ma túy để trong vỏ bao thuốc lá đã cất giấu ở gối ra rồi dùng dao lam cắt một cục nhỏ cho vào tờ giấy bạc gói lại rồi dùng túi nylon màu hồng quấn gói giấy bạc và cho vào một vỏ bánh bằng nylon màu đỏ rồi cất vào túi áo ngực bên phải nhằm đem bán cho người vừa hỏi mua. Số ma túy còn lại sau khi cắt thì T gói lại và cất giấu trong vỏ gối để trong phòng ngủ của mình. Khoảng 11h cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49D-820.26 đến khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố Đông Anh 2, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà để giao ma túy, khi đến cổng nghĩa trang T lấy gói ma túy trong túi áo cất giấu vào mũ bảo hiểm đang đội trên đầu, đồng thời gọi điện thoại cho người hỏi mua ma túy để thống nhất vị trí giao ma túy bên trong nghĩa trang, rồi điều khiển xe chạy được khoảng 50m thì gặp lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ. Thấy T có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra và phát hiện gói ma túy mà T cất giấu ở mũ bảo hiểm rơi xuống vị trí T đang đứng nên đã lập biên bản bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon màu hồng bên trong bọc gói giấy chứa chất cục bột màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 49D1- 820.26 màu xanh xám; 01 (một) gói nylon kích thước 8,5cm x 10cm bên trong chứa chất cục bột màu trắng; 01 lưỡi dao lam; 01 điện thoại hiệu Nokia 105 gắn sim số 0386337379 màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số 1149/KL-KTHS ngày 10/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Mẫu cục bột đựng trong gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,2292g (không phẩy hai hai chín hai gam) loại Heroine. Mẫu cục bột đựng trong một túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,8357g (một phẩy tám ba năm bảy gam) loại Heroine.

Heroine có tên khoa học là: Diacetylmrphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ – CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ quy định chất ma túy và tiền chất.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 29/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Nguyễn Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực hành quyền công tố luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 đến 08 năm tù. Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật; Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo xác định quá trình điều tra bị cáo không bị ép cung, dùng nhục hình và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là đúng với diễn biến sự việc xảy ra. Bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố và không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 06/10/2023, tại khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố Đông Anh 2, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo có hành vi mang ma túy với khối lượng 0,2292g (không phẩy hai hai chín hai gam) loại Heroine đi bán cho

người khác thì bị bắt quả tang. Sau đó, cơ quan Công an thực hiện việc khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo thì phát hiện bị cáo cất giấu tại phòng ngủ trong vỏ gối ở đầu giường một gói nylon bên trong chứa chất ma túy loại heroine có khối lượng 1,8357g nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, do đó bị cáo biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời còn tác động xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bởi vì, ma túy là loại độc dược, gây ra nhiều tác hại đối với người sử dụng và còn là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Chính vì vậy, Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, về hình phạt đối với loại tội phạm này cũng rất nghiêm khắc. Tuy nhiên, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy và bán kiếm lời, bị cáo đã không nghĩ đến tác hại của loại độc dược này đối với chính bản thân mình mà mua bán ma túy thì đã bị phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: xét thấy năm 1998 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 05 năm tù và phạt bổ sung số tiền 40.000.000đồng về tội mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2000 nhưng chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về với cuộc sống cộng đồng, chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục tái phạm, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt 04 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/6/2022, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với cùng tính chất nên bị cáo phạm tội lần này thuộc tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có anh trai là liệt sỹ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã hai lần bị Tòa án kết án về tội này đã chấp hành xong hình phạt tù, đồng thời cũng đã từng bị đưa đi cai nghiện tập trung nhưng bị cáo không lây đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội ; điều này chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật. Do đó cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tại phiên tòa.

[6]. Đối với người phụ nữ, là người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn T và người đàn ông hỏi mua ma túy với bị cáo, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính ra, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Xử lý vật chứng: qua xem xét các vật chứng thu giữ đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà chuyển giao sang chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 49D1- 820.26 màu xanh xám mà Nguyễn Văn T dùng làm phương tiện đi mua bán ma túy. Quá trình điều tra, xác minh xác định được chủ sở hữu hợp pháp là của chị Vũ Thị T. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Vũ Thị T. Tại phiên toà chị T không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với 02 (hai) phong bì được niêm phong số 1149/2023 có chữ ký ghi họ tên Lại Thanh Anh Toàn, Võ Như Thuận, Trần Vũ Thắng và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng. Đây là hai phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định và mẫu hoàn lại sau giám định (là ma túy) nhà nước cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 lưỡi lam được niêm phong trong phong bì, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình Duy, Nguyễn Thị Tú, Vũ Hồng Hải và dấu tròn đỏ của Công an xã Đông Thanh, huyện Lâm Hà là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại hiệu Nokia 105 gắn sim số 0386337379 màu đen được niêm phong trong phong bì đánh số 03, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn T, Hoàng Công Phung, Nguyễn Đình Duy, Lê Anh Khoa và dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà. Điện thoại này bị cáo sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên tịch thu tiêu hủy : 02 (hai) phong bì được niêm phong số 1149/2023 có chữ ký ghi họ tên Lại Thanh Anh Toàn, Võ Như Thuận, Trần Vũ Thắng và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 lưỡi lam được niêm phong trong phong bì, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình Duy, Nguyễn Thị Tú, Vũ Hồng Hải và dấu tròn đỏ của Công an xã Đông Thanh, huyện Lâm Hà.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 gắn sim số 0386337379 màu đen được niêm phong trong phong bì đánh số 03, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn T, Hoàng Công Phung, Nguyễn Đình Duy, Lê Anh Khoa và dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà. (*Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 02/4/2024 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/4/2024), để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người liên quan
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị T

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người liên quan
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị T

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị T

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Ngô Thị Luân **Nguyễn Xuân Ban**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Quỳnh